

Số: /SGDDĐT-GDMNQLCL

Đồng Nai, ngày tháng 02 năm 2025

V/v Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT
Năm học 2025-2026

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường THPT;
- Trưởng phòng GDĐT các huyện, thành phố;
- Các đơn vị giảng dạy chương trình GDTX.

Tuyển sinh vào lớp 10 trường trung học phổ thông (THPT) năm học 2025-2026 được áp dụng theo hai phương thức: xét tuyển và thi tuyển. Sau đây là hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ này trong năm học 2025-2026:

I. CÁC VĂN BẢN LÀM CĂN CỨ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2025-2026

- Thực hiện theo thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông;

- Thực hiện theo thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ của trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thực hiện theo thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

- Thực hiện theo thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

- Thực hiện theo thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Công văn số 983/UBND-KGVX ngày 06/02/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án tuyển sinh vào lớp 10 Trung học Phổ thông năm học 2025-2026.

II. MỤC ĐÍCH, PHƯƠNG THỨC, ĐỊA BÀN TUYỂN SINH

1. Mục đích

- Đảm bảo tính chính xác, công bằng, khách quan, giảm áp lực cho học sinh về thi cử, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS).

- Bảo đảm mục tiêu giáo dục toàn diện trong giai đoạn giáo dục cơ bản.

- Tác động tích cực đến phân luồng sau khi học sinh tốt nghiệp THCS.

2. Phương thức tuyển sinh

a) Thi tuyển: Tổ chức tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển cho các trường THPT công lập sau đây:

Số TT	Tên trường	Huyện, TP	Ghi chú
1	THPT Chuyên Lương Thế Vinh	Biên Hòa	
2	THPT Ngô Quyền	Biên Hòa	
3	THPT Nam Hà	Biên Hòa	
4	THPT Chu Văn An	Biên Hòa	
5	THPT Tam Hiệp	Biên Hòa	
6	THPT Trần Biên	Biên Hòa	
7	THPT Nguyễn Trãi	Biên Hòa	
8	THPT Lê Hồng Phong	Biên Hòa	
9	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	Biên Hòa	
10	THPT Thực hành Sư phạm	Biên Hòa	
11	THPT Tam Phước	Biên Hòa	
12	THPT Tân Phú	Định Quán	
13	THPT Long Khánh	Long Khánh	
14	THPT Long Thành	Long Thành	
15	THPT Phước Thiện	Nhơn Trạch	
16	THPT Thống Nhất A	Trảng Bom	
17	THPT Thống Nhất	Thống Nhất	
18	THPT Đoàn Kết	Tân Phú	
19	THPT Trị An	Vĩnh Cửu	
20	THPT Xuân Lộc	Xuân Lộc	

b) Xét tuyển: Tổ chức tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển cho các trường THPT công lập còn lại và các trường ngoài công lập.

3. Địa bàn tuyển sinh

- Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh tuyển sinh trên địa bàn toàn tỉnh. Các trường THPT còn lại tuyển sinh theo địa bàn huyện, thành phố.

- Học sinh THCS đang học trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đăng ký tuyển sinh trái tuyến nếu có khoảng cách từ nơi cư trú đến trường ngoài địa bàn tuyển sinh gần hơn các trường THPT trên địa bàn tuyển sinh (có bản sao Căn cước công dân/Căn cước để minh chứng), Sở GDĐT giao Hiệu trưởng trường THCS giải quyết, thu nhận hồ sơ minh chứng.

- Thí sinh tự do (tốt nghiệp THCS các năm trước, tốt nghiệp THCS ở địa phương khác phải ***có nơi thường trú tại Đồng Nai*** (có bản sao Căn cước công dân/Căn cước để minh chứng) do các trường THPT làm cụm trường nhận hồ sơ theo địa bàn.

III. CHẾ ĐỘ TUYỂN THĂNG, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN (Không áp dụng cho trường THPT chuyên Lương Thế Vinh)

Thực hiện theo Điều 14, theo thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông.

1. Đối tượng tuyển thăng

Xét tuyển thăng vào trường trung học phổ thông các đối tượng:

- a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở;
- b) Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người;
- c) Học sinh là người khuyết tật;
- d) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc với các cuộc thi, kì thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể dục; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật;
- đ) Học sinh học chương trình Song ngữ Tiếng Pháp: hoàn thành chương trình Song ngữ Tiếng Pháp và tốt nghiệp THCS, được tuyển thăng vào lớp Tiếng Pháp của trường THPT Trần Biên.

2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm. Trong đó, nhóm 1 được cộng 2,0 điểm; nhóm 2 được cộng 1,5 điểm; nhóm 3 được cộng 1,0 điểm.

a) Nhóm đối tượng 1:

- + Con liệt sĩ;
- + Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- + Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- + Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- + Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Nhóm đối tượng 2:

- + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- + Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- + Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Nhóm đối tượng 3:

- + Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- + Người dân tộc thiểu số;
- + Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Học sinh có nhiều chế độ ưu tiên thì được hưởng một mức ưu tiên có điểm cộng cao nhất.

3. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

a) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo điểm d, khoản 1 Điều 14.

b) Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm. Trong đó, giải nhất được cộng 2,0 điểm; giải nhì được cộng 1,5 điểm; giải ba được cộng 1,0 điểm.

IV. THI TUYỂN VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Nguyên vọng dự thi

- Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT Chuyên Lương Thế Vinh: Nguyên vọng vào lớp chuyên không tính là một nguyện vọng. Thí sinh dự thi vào lớp chuyên Ngữ văn được đăng ký nguyện vọng bổ sung vào lớp chuyên Lịch sử; vào lớp chuyên Tiếng Anh được đăng ký nguyện vọng bổ sung vào lớp chuyên Địa lí; vào lớp chuyên Toán được đăng ký nguyện vọng bổ sung vào lớp chuyên Tin học.

- Đối với thí sinh trên địa bàn thành phố Biên Hòa, mỗi thí sinh được đăng ký tối đa không quá 3 nguyện vọng.

- Đối với thí sinh các huyện, thành phố Long Khánh, ngoài nguyện vọng vào lớp chuyên, mỗi thí sinh chỉ được chọn thêm một nguyện vọng vào trường THPT thi tuyển trên địa bàn.

2. Địa điểm thi

- Thí sinh đăng ký thi tuyển vào trường THPT chuyên Lương Thế Vinh dự thi tại thành phố Biên Hòa.

- Thí sinh không có nguyện vọng đăng ký thi vào trường THPT chuyên Lương Thế Vinh, sẽ dự thi tại các điểm thi của từng địa phương theo quyết định

của Sở GDĐT. Các trường THCS trên địa bàn thành phố Biên Hòa chọn Cụm thi theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho thí sinh dự thi.

- Danh sách các Cụm thi và trường THPT làm nhiệm vụ Cụm trưởng:

STT	Mã cụm thi	Tên cụm thi	Huyện, Thành phố
1	ALTV	THPT chuyên Lương Thế Vinh	Tp.Biên Hòa
2	BHNQ	THPT Ngô Quyền	Tp.Biên Hòa
3	BHNT	THPT Nguyễn Trãi	Tp.Biên Hòa
4	BHTB	THPT Trần Biên	Tp.Biên Hòa
5	BHNH	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	Tp.Biên Hòa
6	DQTP	THPT Tân Phú	H.Định Quán
7	LKLIK	THPT Long Khánh	Tp.Long Khánh
8	LTLT	THPT Long Thành	H.Long Thành
9	NTPT	THPT Phước Thiện	H.Nhơn Trạch
10	TBTN	THPT Thống Nhất A	H.Trảng Bom
11	TNTN	THPT Thống Nhất	H.Thống Nhất
12	TPDK	THPT Đoàn Kết	H.Tân Phú
13	VCTA	THPT Trị An	H.Vĩnh Cửu
14	XLXL	THPT Xuân Lộc	H.Xuân Lộc

3. Môn thi

a) Ngoài đối tượng tuyển thẳng tất cả học sinh thi tuyển vào lớp 10 phải dự thi bằng hình thức thi viết 3 môn: Toán (tự luận), Ngữ văn (tự luận) và Tiếng Anh (trắc nghiệm và tự luận). Thời gian làm bài thi: môn Toán: 120 phút, môn Ngữ văn: 120 phút, môn Tiếng Anh: 60 phút.

b) Đối với thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lương Thế Vinh (tuyển sinh các lớp chuyên Ngữ văn, Toán học, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh, Tin học, Lịch sử, Địa lí):

- Ngoài 3 môn chung đã nói ở mục a, thí sinh dự thi các lớp chuyên Ngữ văn, Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh dự thi các môn chuyên tương ứng với thời gian 150 phút. Riêng thí sinh dự thi vào lớp chuyên Tin học phải dự thi môn Toán chuyên; vào lớp chuyên Lịch sử phải dự thi môn Ngữ văn chuyên; vào lớp chuyên Địa lí phải dự thi môn Tiếng Anh chuyên để lấy điểm xét tuyển.

4. Đề thi: nội dung kiến thức trong chương trình toàn cấp THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu là chương trình lớp 9.

5. Đối tượng dự thi và điều kiện dự thi, quy trình xử lý dữ liệu và công bố kết quả

a) Đối tượng và điều kiện dự thi:

- Độ tuổi của thí sinh thực hiện theo Điều 33, Chương V Điều lệ của trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Là học sinh đang học THCS ở địa bàn các huyện, thành phố có trường THPT tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển.

- Học sinh đang học THCS ở địa bàn các huyện, thành phố có hộ khẩu thường trú ở địa phương khác trong tỉnh, hiệu trưởng trường THCS nơi nhận đơn đăng ký dự thi xem xét giải quyết nguyện vọng vào trường THPT tuyển sinh trên địa bàn học sinh đang học THCS hoặc địa phương học sinh có nơi thường trú (có bản sao Căn cước công dân/Căn cước làm minh chứng).

- Học sinh tốt nghiệp THCS tại Đồng Nai những năm học trước hoặc tốt nghiệp THCS ở tỉnh khác nhưng có nơi thường trú tại Đồng Nai (có bản sao Căn cước công dân/Căn cước làm minh chứng) gọi là thí sinh tự do, Sở GDĐT giao hiệu trưởng các trường THPT cụm trường nhận hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh theo địa bàn.

b) Hồ sơ dự thi

Sở GDĐT giao thủ trưởng đơn vị có thí sinh đăng ký dự thi chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký.

- Hồ sơ học sinh đang học THCS trên địa bàn tỉnh Đồng Nai: đơn đăng ký dự thi (Biểu mẫu 6) có dán 2 ảnh 3x4 chụp không quá 6 tháng trước ngày thi. Đối với học sinh đăng ký nguyện vọng trái tuyến kèm thêm bản sao Căn cước công dân.

- Hồ sơ của thí sinh tự do: đơn xin đăng ký dự thi (Biểu mẫu 6) có dán 2 ảnh 3x4 chụp không quá 6 tháng trước ngày thi; bản sao Phiếu kết quả rèn luyện học tập 4 năm bậc THCS; các giấy tờ minh chứng cho điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có); bản sao Căn cước công dân/Căn cước có chứng thực (đối với thí sinh tốt nghiệp ở tỉnh ngoài có nơi thường trú tại Đồng Nai).

- Hồ sơ để hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích chỉ nộp bản sao (cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu bản chính).

- Hồ sơ nộp về Sở GDĐT:

+ Đối với trường THCS: gồm đơn đăng ký dự thi của thí sinh (bản sao, được sắp xếp theo danh sách từng lớp) và danh sách từng lớp in ra từ hệ thống, phòng GDĐT tổng hợp theo từng trường THCS nộp về Sở GDĐT trước ngày 23/5/2025.

+ Đối với trường THPT làm cụm trường: gồm đơn đăng ký dự thi của thí sinh tự do (bản sao) và danh sách của thí sinh tự do, nộp về Sở GDĐT trước ngày 23/5/2025.

Lưu ý: đối với trường hợp học sinh đăng ký nguyện vọng trái tuyến kèm bản sao Căn cước công dân theo đơn đăng ký dự thi.

c) Nơi nhận hồ sơ dự thi, quy trình xử lý dữ liệu thi và công bố kết quả

- Trường THCS nhận đơn đăng ký dự thi và nhập nguyện vọng của học sinh trường mình theo từng lớp, in danh sách đăng ký dự thi chính thức của học sinh thuộc đơn vị, cho từng học sinh **kiểm dò và ký xác nhận thông tin đăng ký dự thi**.

- Trường THPT cụm trưởng nhận hồ sơ đăng ký dự thi và nhập dữ liệu của *thí sinh tự do*. Cán bộ phụ trách nhận hồ sơ đăng ký dự thi và cán bộ nhập dữ liệu chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin đăng ký dự thi đối với thí sinh.

- Sau thời điểm kết thúc nhập liệu không nhận thêm hồ sơ đăng ký của thí sinh nộp trễ.

- Sở GDĐT bố trí địa điểm thi, chia phòng thi, phân phối dữ liệu đến các Cụm thi.

- Trường THPT cụm trưởng in các loại biểu mẫu (có trong Chương trình phần mềm tuyển sinh) cho địa điểm thi và in Thẻ dự thi cho thí sinh tự do tại Cụm thi.

- Các đơn vị trường THCS có thể in Thẻ dự thi cho học sinh của trường trên Hệ thống dữ liệu tuyển sinh vào lớp 10 bằng tài khoản của nhà trường.

- Sau khi có SBD, phòng thi, địa điểm thi tất cả các trường hợp xin điều chỉnh dữ liệu cần phải có minh chứng. Cụ thể

+ Trước thời điểm Hội đồng coi thi làm việc, hồ sơ bổ sung gửi về Phòng Giáo dục mầm non và Quản lý chất lượng (Bộ phận Quản lý chất lượng) Sở GDĐT. (*Phòng GDĐT tổng hợp hồ sơ các trường THCS trên địa bàn, trường THPT cụm trưởng tổng hợp hồ sơ thí sinh tự do đã nộp tại đơn vị*).

+ Kể từ thời điểm Hội đồng coi thi làm việc, hồ sơ bổ sung chuyển về Hội đồng chấm thi qua tài liệu hồ sơ của Hội đồng coi thi.

- Thông báo kết quả: thí sinh có thể biết điểm thi tại các địa điểm và hình thức sau:

+ Sở GDĐT gửi danh sách kết quả điểm thi theo đơn vị trường THCS về phòng GDĐT. Phòng GDĐT giao danh sách kết quả này cho các trường THCS trên địa bàn niêm yết.

+ Sở GDĐT gửi danh sách kết quả điểm thi theo phòng thi cho các trường THPT cụm trưởng niêm yết.

+ Học sinh có thể xem điểm trên Hệ thống dữ liệu tuyển sinh vào lớp 10 bằng tài khoản của cá nhân.

Ngoài ra Sở GDĐT còn công bố kết quả điểm thi, điểm chuẩn trên cổng thông tin điện tử Sở GDĐT tại địa chỉ <http://sgddt.dongnai.gov.vn>.

6. Nguyên tắc tuyển sinh, cách tính điểm

a) Nguyên tắc tuyển sinh

- Học sinh không vi phạm qui chế thi.

- Xét theo thứ tự từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 3. Học sinh trúng tuyển nguyện vọng 1 thì sẽ không được xét tuyển nguyện vọng 2 và 3; học sinh trúng tuyển nguyện vọng 2 thì sẽ không được xét nguyện vọng 3.

- Điểm chuẩn nguyện vọng 2 cao hơn điểm chuẩn của nguyện vọng 1 ít nhất 0,5 (nửa) điểm; điểm chuẩn nguyện vọng 3 cao hơn điểm chuẩn nguyện vọng 2 ít nhất 0,5 (nửa) điểm.

- Các trường THPT công lập trên địa bàn thành phố Biên Hòa (không phải là trường THPT chuyên Lương Thế Vinh), phải tuyển tối thiểu 60% số lượng thí sinh có nguyện vọng 1 đăng ký xét tuyển vào trường so với tổng số chỉ tiêu tuyển sinh được giao.

- Điểm chuẩn xét tuyển nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 và nguyện vọng 3 sẽ do giám đốc Sở quyết định sau khi hoàn thành công tác chấm thi và hội nghị hiệu trưởng các trường THPT công lập có tổ chức thi tuyển.

- Điểm chuẩn vào lớp chuyên do hiệu trưởng trường chuyên Lương Thế Vinh lập tờ trình, giám đốc Sở GDĐT ra quyết định.

- Học sinh đã trúng tuyển vào lớp chuyên trường chuyên sẽ không được xét tuyển nguyện vọng khác.

- Đối với các thí sinh thi tuyển vào trường THPT không phải là trường THPT chuyên Lương Thế Vinh:

+ Có đủ 3 bài thi và mỗi bài thi phải đạt điểm từ 1,0 trở lên.

+ Đạt điểm trúng tuyển do Sở GDĐT quy định từ cao đến thấp theo chỉ tiêu tuyển sinh từng trường. Trường hợp tổng số điểm bằng nhau thì xét tiếp điểm trung bình cả năm lớp 9, nếu trường hợp điểm trung bình cả năm bằng nhau thì xét tiếp xếp loại Kết quả rèn luyện năm học lớp 9.

- Đối với các thí sinh thi tuyển vào trường THPT chuyên Lương Thế Vinh:

+ Có đủ 4 bài thi và mỗi bài thi phải đạt điểm từ 4,0 trở lên.

+ Thứ tự xét tuyển lớp chuyên: Xét tuyển theo tổng điểm tuyển sinh từ cao xuống thấp, trường hợp tổng số điểm bằng nhau thì xét tiếp điểm trung bình cả năm lớp 9, nếu trường hợp điểm trung bình cả năm bằng nhau thì

xét tiếp điểm trung bình của môn chuyên thí sinh đăng ký dự thi.

b) Cách tính điểm tuyển sinh đối với các trường THPT thi tuyển

- Đối với thí sinh thi có nguyện vọng không phải là trường THPT chuyên Lương Thế Vinh:

Điểm tuyển sinh = điểm bài thi môn Ngữ văn + điểm bài thi môn Toán + điểm bài thi môn Tiếng Anh + điểm cộng thêm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

- Đối với thí sinh thi tuyển vào trường THPT chuyên Lương Thế Vinh:

Điểm tuyển sinh vào lớp chuyên = tổng điểm các bài thi môn chung + điểm bài thi môn chuyên

V. XÉT TUYỂN VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Đối tượng và điều kiện xét tuyển

- Độ tuổi của thí sinh thực hiện theo Điều 33, Chương V Điều lệ của trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Học sinh tốt nghiệp THCS tại Đồng Nai.

- Đảm bảo học đủ Tiếng Anh 4 năm liên tục ở cấp THCS.

2. Hồ sơ xét tuyển

Mỗi học sinh chỉ được nộp một bộ hồ sơ vào một trường THPT xét tuyển, gồm:

- Đơn đăng ký dự tuyển do học sinh trực tiếp viết và ký tên, có xác nhận của đại diện cha hoặc mẹ của học sinh (Biểu mẫu 5);

- Phiếu xác nhận kết quả rèn luyện học tập;

- Giấy chứng nhận tốt nghiệp;

- Giấy chứng nhận để được hưởng chế độ ưu tiên (nếu có).

Các trường THPT tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển nhận hồ sơ xét tuyển (chưa nhận học bạ). Riêng phiếu xác nhận kết quả rèn luyện học tập, và giấy chứng nhận tốt nghiệp, cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu bản chính và bản sao, sau đó giữ lại bản sao, ký xác nhận với nội dung đã nhận hồ sơ dự tuyển vào mặt sau bản chính, trả lại cho học sinh.

Đối với những học sinh đã nộp hồ sơ tuyển sinh vào 1 trường THPT không thi tuyển thì trường THPT không thi tuyển khác không được tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh đó.

3. Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập mỗi năm học của học sinh trung học cơ sở được tính như sau:

- Kết quả rèn luyện tốt, kết quả học tập tốt: 10 điểm;
- Kết quả rèn luyện khá, kết quả học tập tốt hoặc kết quả rèn luyện tốt, kết quả học tập khá: 9 điểm;
- Kết quả rèn luyện khá, kết quả học tập khá: 8 điểm;
- Kết quả rèn luyện đạt, kết quả học tập tốt hoặc kết quả rèn luyện tốt, kết quả học tập đạt: 7 điểm;
- Kết quả rèn luyện khá, kết quả học tập đạt hoặc kết quả rèn luyện đạt, kết quả học tập khá: 6 điểm;
- Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

Điểm xét tuyển là tổng số điểm của:

- Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở THCS;
- Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, đối tượng khuyến khích.

Nếu học sinh có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh: Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh của từng trường THPT do trường đề cử (theo Biểu mẫu 1). Các trường THPT gửi danh sách Hội đồng tuyển sinh về Sở GDĐT (Phòng GDPT&GDTCX) trước ngày 07/06/2025.

a) Thành phần:

- Chủ tịch: Hiệu trưởng hoặc phó Hiệu trưởng.
- Phó chủ tịch: Các phó Hiệu trưởng.
- Thư ký (1 thư ký): chọn trong các tổ trưởng chuyên môn hoặc thư ký hội đồng.
- Ủy viên (từ 2 đến 4 ủy viên): chọn trong các tổ trưởng chuyên môn, trưởng ban thanh tra nhân dân hoặc giáo viên.

b) Thành viên Hội đồng tuyển sinh là giáo viên, nhân viên trong nhà trường, những người có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc được giao và không có con em dự tuyển vào trường.

c) Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh:

- Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh.

- Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, lấy từ điểm cao xuống cho đến đủ chỉ tiêu.

- Lập biên bản và danh sách học sinh trúng tuyển. Biên bản, danh sách học sinh trúng tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của tất cả thành viên và chủ tịch hội đồng.

- Xét hồ sơ học sinh tuyển thẳng.

- Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng.

- Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh phải ký duyệt và chịu trách nhiệm về điểm tổng kết quả rèn luyện và học tập của học sinh, tổng điểm ưu tiên, tổng điểm xét tuyển cho từng học sinh.

2. Lịch làm việc công tác thi tuyển

- **Trước ngày 20/3/2025:** tập huấn nghiệp vụ tổ chức thi cho các đơn vị.

- **Trước ngày 07/5/2025:** các trường THCS tổ chức cho giáo viên chủ nhiệm và học sinh rà soát Danh sách in ra từ Hệ thống dữ liệu tuyển sinh vào lớp 10, học sinh ký xác nhận thông tin trên danh sách đăng ký, đồng thời nộp tập tin dữ liệu và bản sao đơn đăng ký dự thi về Phòng GDĐT. Danh sách này lưu trữ tại trường THCS để làm căn cứ cho việc xác định các nguyện vọng của thí sinh.

Trong thời gian này học sinh có thể xem thông tin tuyển sinh và được 1 (một) lần đề nghị thay đổi nguyện vọng (theo biểu mẫu trên Hệ thống) của cá nhân trên Hệ thống dữ liệu tuyển sinh vào lớp 10 bằng tài khoản cá nhân.

Trường THPT giữ vai trò Cụm trưởng nhận hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh tự do, nhập thông tin đăng ký dự thi vào chương trình phần mềm.

- **Ngày 08/5/2025:** các Phòng GDĐT kết thúc kiểm tra dữ liệu của các trường THCS trên địa bàn. Các trường THPT là Cụm trưởng kết thúc nhận hồ sơ đăng ký và nhập dữ liệu thí sinh tự do.

Sau thời điểm này mọi đề xuất thay đổi thông tin liên quan đến tuyển sinh của thí sinh, đơn vị nhận hồ sơ đăng ký dự thi liên hệ trực tiếp với Phòng Giáo dục mầm non và Quản lý chất lượng (Bộ phận Quản lý Chất lượng) của Sở GDĐT để xin điều chỉnh.

- **Ngày 09/5/2025 (16 giờ 30):** Phòng Giáo dục mầm non và Quản lý chất lượng (Bộ phận Quản lý chất lượng) bàn giao bảng tổng hợp số lượng thí sinh, số lượng phòng thi của từng Hội đồng coi thi cho Hội đồng ra đề và in ấn đề thi;

Sở thông báo tới các trường THPT là Cụm trưởng việc bố trí địa điểm thi trong cụm, gửi dữ liệu thí sinh dự thi đã đánh SBD và chia phòng thi.

- **Ngày 09/5/2025 :** trường THPT công lập tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển nhận hồ sơ tuyển thẳng (nếu có).

- **Từ ngày 11/5/2025 đến ngày 14/5/2025:** trường THPT giữ vai trò cụm trưởng in các biểu mẫu của Hội đồng coi thi.

Trường THCS in Thẻ dự thi của học sinh trường trên Hệ thống dữ liệu tuyển sinh vào lớp 10 bằng tài khoản nhà trường, thí sinh nhận Thẻ dự thi tại trường THCS đang học (thí sinh tự do nhận tại trường THPT cụm trường nơi đăng ký dự thi).

- **Ngày 15/5/2025:** Hội Ban tổ chức thực hiện kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2025-2026 tại Sở GDĐT, thành phần gồm có Trưởng phòng GDĐT, Hiệu trưởng trường THPT làm cụm trường, trưởng phòng chức năng có liên quan của cơ quan Sở.

- **Ngày 19/5/2025:** Duyệt hồ sơ tuyển thẳng các trường THPT công lập tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển tại Sở GDĐT (*Phòng GDPT&GDTX*). Các trường hợp không hợp lệ Hiệu trưởng trường THPT nhận hồ sơ phải có trách nhiệm thông báo cho thí sinh biết để dự thi.

- **Ngày 22/5/2025:** Sở công bố quyết định và gửi danh sách cán bộ, giáo viên đi làm nhiệm vụ coi thi theo địa chỉ hộp thư điện tử đến tất cả các đơn vị có cán bộ, giáo viên làm công tác thi.

- **Ngày 27/5/2025:** Hội nghị triển khai công tác coi thi tại trường THPT Trần Biên, thành phần gồm có Chủ tịch Hội đồng coi thi, Thư ký 1, Phó chủ tịch thí vụ. Buổi chiều cùng ngày họp lãnh đạo, thư ký, công an, bảo vệ, phục vụ để triển khai công tác coi thi tại địa điểm thi.

- **Ngày 28/5/2025 (8 giờ 00):** Khai mạc kỳ thi tại các địa điểm thi, thí sinh và tất cả thành viên Hội đồng coi thi học tập quy chế và làm nhiệm vụ, Chủ tịch Hội đồng coi thi nhận đề thi.

- Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
29/5/2025	SÁNG	Toán	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	CHIỀU	Tiếng Anh	60 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
30/5/2025	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	CHIỀU	Chuyên	150 phút	13 giờ 55	14 giờ 00

- **Từ ngày 31/5/2025 đến ngày 13/6/2025:** Chấm thi.

- **Ngày 14/6/2025:** Hội Hiệu trưởng các trường thi tuyển để xác định điểm chuẩn vào các trường và công bố kết quả.

- **Trước ngày 24/6/2025:** sau khi công bố kết quả thi thí sinh có nguyện vọng phúc khảo nộp đơn xin phúc khảo (theo Biểu mẫu 7) tại trường THPT giữ vai trò cụm trường mà thí sinh dự thi, trường lập danh sách theo biểu mẫu in ra từ chương trình phần mềm, kiểm dò thông tin phúc khảo của thí sinh và ký xác nhận.

Sở GDĐT nhận danh sách thí sinh đề nghị phúc khảo, đơn xin phúc khảo và dữ liệu đề nghị phúc khảo về địa chỉ PhongKTKD.SoDongNai@moet.edu.vn đến **16 giờ 30 ngày 24/6/2025**.

3. Lịch tổ chức thực hiện công tác xét tuyển đối với các trường THPT không thi tuyển

- Ngày **25/6/2025**: trường THPT tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển nhận hồ sơ, trường THPT công lập nhận hồ sơ tuyển thẳng (nếu có).

- Ngày **04/7/2025**: duyệt hồ sơ tuyển thẳng của các trường THPT công lập tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển tại Sở GDĐT (*Phòng GDPT&GDTX*).

- Trước ngày **13/7/2025**: nhận hồ sơ đối với các trường THPT công lập.

- Ngày **15/7/2025**: các trường THPT công lập công bố danh sách trúng tuyển tạm thời.

- Ngày **22/7/2025**: các trường THPT ngoài công lập công bố danh sách trúng tuyển tạm thời.

4. Lịch tổ chức thực hiện công tác duyệt kết quả tuyển sinh

- Ngày **22/7/2025**: Duyệt kết quả tuyển sinh của các THPT trường thi tuyển và các trường công lập xét tuyển.

- Ngày **29/7/2025**: Duyệt kết quả tuyển sinh của các trường THPT ngoài công lập.

Ngay sau khi Sở GDĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh của tất cả các hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển, nhà trường phải niêm yết công khai danh sách thí sinh trúng tuyển tại bảng thông tin và cổng thông tin điện tử của đơn vị (nếu có) để thí sinh và phụ huynh học sinh biết.

5. Hồ sơ duyệt kết quả trúng tuyển: (*Phòng Giáo dục Trung học & Giáo dục Thường xuyên duyệt*)

- Đối với các trường THPT thi tuyển:

+ Danh sách trúng tuyển (theo Biểu mẫu 2). Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh các nhà trường chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác các thông tin của học sinh khi trúng tuyển vào trường.

+ Các loại hồ sơ ưu tiên (đối với thí sinh có điểm trúng tuyển vừa đạt điểm chuẩn).

- Đối với các trường THPT xét tuyển:

+ Danh sách dự tuyển (theo Biểu mẫu 3).

+ Danh sách trúng tuyển (theo Biểu mẫu 4). Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác các thông tin của học sinh khi trúng tuyển vào trường.

+ Các loại hồ sơ ưu tiên (đối với thí sinh có điểm trúng tuyển vừa đạt điểm chuẩn).

+ Các loại biên bản: họp hội đồng tuyển sinh về xét tổng điểm rèn luyện học tập, điểm ưu tiên; điểm chuẩn; danh sách trúng tuyển.

+ Tập tin dữ liệu danh sách trúng tuyển.

6. Công tác phối hợp tổ chức thực hiện

- Đối với các trường THPT

+ Đối với các trường THPT xét tuyển xây dựng kế hoạch và quy chế tuyển sinh vào lớp 10 của nhà trường đảm bảo quyền lợi cho học sinh lớp 9 trên địa bàn các xã/phường/thị trấn trên địa bàn trường đóng và học sinh lớp 9 của trường đối với trường nhiều cấp học có cấp THCS.

+ Gửi kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 của nhà trường đến các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh, niêm yết công khai tại bảng thông tin và nơi tiếp công dân của nhà trường. Phối hợp với các cơ quan truyền thông ở địa phương tuyên truyền về chủ trương tuyển sinh.

+ Tổ chức học tập quy chế tuyển sinh cho cán bộ, giáo viên coi thi, chấm thi theo đúng quy định.

+ Phối hợp với Phòng GDĐT, các trường THCS, tham mưu UBND huyện, thành phố tổ chức tốt khâu coi thi tại cụm thi trường phụ trách.

+ Thực hiện nghiêm túc quy chế tuyển sinh, các chỉ đạo và kế hoạch làm việc của Sở GDĐT.

- Đối với các Phòng Giáo dục và Đào tạo

+ Chỉ đạo các trường THCS quán triệt hướng dẫn tuyển sinh, quy chế coi thi, các nhiệm vụ khác được giao.

+ Phối hợp với các cơ quan truyền thông ở địa phương tuyên truyền về chủ trương tuyển sinh.

+ Chỉ đạo các trường THCS thông báo rộng rãi cho phụ huynh, học sinh nắm các thông tin cần thiết về tuyển sinh, đặc biệt là các loại hồ sơ, dữ liệu phục vụ cho công tác thi tuyển và xét tuyển.

+ Chỉ đạo các trường THCS hướng dẫn cho học sinh nộp các loại hồ sơ đúng thời điểm qui định, hướng dẫn cho học sinh chọn nguyện vọng dự tuyển phù hợp.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh

Sở GDĐT thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh năm học 2025-2026, các đơn vị cần thực hiện đúng nội dung hướng dẫn trong văn bản này và lưu trữ hồ sơ minh chứng đầy đủ phục vụ cho công tác tuyển sinh.

VII. KINH PHÍ PHỤC VỤ NHIỆM VỤ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Sở GDĐT sẽ có hướng dẫn cụ thể riêng về nội dung chi, định mức chi ... phục vụ cho công tác tạm ứng, thanh quyết toán kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT trước thời điểm tổ chức kỳ thi để các trường THPT cụm trường, các hội đồng thi làm cơ sở lập dự toán, quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

Nhận được văn bản này, Sở GDĐT yêu cầu phòng GDĐT các huyện, thành phố; thủ trưởng các đơn vị giảng dạy chương trình GDTX, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở GDĐT qua Phòng Giáo dục mầm non và Quản lý chất lượng (Bộ phận Quản lý chất lượng) số điện thoại 02513.843.287./.

Nơi nhận :

- Ban giám đốc;
- UBND huyện, thành phố;
- Các trường THPT; Các Phòng GDĐT;
Các đơn vị giảng dạy CT.GDTX;
- Các phòng GDPT&GDTX, Thanh tra, KHTC;
- Công thông tin điện tử Sở GDĐT;
- Lưu VT, GDMNQLCL.

GIÁM ĐỐC

Trương Thị Kim Huệ

**DANH SÁCH CÁC BIỂU MẪU CỦA CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2025-2026**

(Kèm theo công văn số /SGDDĐT-GDMNQLCL ngày tháng 02 năm 2025)

STT	Tên	Diễn giải
1	Biểu mẫu 1	Danh sách thành viên Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10
2	Biểu mẫu 2	Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT (thi tuyển)
3	Biểu mẫu 3	Danh sách học sinh dự tuyển vào lớp 10 THPT (xét tuyển)
4	Biểu mẫu 4	Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT (xét tuyển)
5	Biểu mẫu 5	Đơn đăng ký dự tuyển vào lớp 10 (xét tuyển)
6	Biểu mẫu 6	Đơn đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT
7	Biểu mẫu 7	Đơn xin phúc khảo (thí sinh thi tuyển)
8	Biểu mẫu 8	Biểu mẫu trên Hệ thống